

30 - 4 - 75:

Huế đã trả bao nhiêu rồi?

Ngày 30-4-1975 kết thúc một cuộc chiến tranh dài 30 năm, đem đến thống nhất đất nước. Người ngoài cuộc cho rằng đó là một thành tích cao quý. Người trong cuộc chưa chắc đã nghĩ như thế. Vẫn còn những vụ không tặc, tự thiêu, biếu tình, bắt bó vì chính trị, thì thấy rằng cuộc chiến chưa chấm dứt. Hơn 15 năm, sau ngày 30-4-75, mà vẫn còn người tìm cách vượt biên, tuy biết chắc là nguy hiểm và chưa chắc đã có nước sẵn sàng cho tị nạn, thì việc thống nhất chưa thể được xem như là hoàn hảo. Nhưng cái giá đã, sẽ phải trả cho ngày 30-4-75 cao quá, kể ra không hết được. Chúng tôi chỉ xin nói sơ sài về Huế thôi.

Về nhân mạng, người bị giết đầu tiên là Dương Công Kinh, bị đưa ra xử tại điện Thái Hòa-Đại Nội Huế năm 1945 cùng lúc với nhà văn Nguyễn Tiến Lãng. Nạn nhân cuối cùng chưa rõ là ai, vì cũng còn nhiều người Huế vượt biên. Sau 1975, một gia đình ở Phú Cam gồm mẹ, bốn con, bốn cháu đã tử nạn giữa biển với hàng chục người đồng hành.

Từ 1945 đến 1975, số người Huế đã phải vĩnh viễn ra đi quá nhiều: bị ám sát vì cho là Việt gian, Mậu Thân, Mùa Hè Đỏ Lửa, Chiến Thắng Mùa Xuân... Nhu trong vụ Mậu Thân, có một gia đình thế phiệt ở Vỹ Dạ đã mất đến sáu người, bốn con, hai cháu nội. Về tài sản, vô số kể: phá nhà theo lệnh trên trong chiến thuật tiêu thổ kháng chiến; pháo kích; chạy loạn, tiêu pha, mất mát mà không sản xuất, phá hoại vì bất lương, phá hủy theo đường lối... Nhưng chúng tôi xin đứng trong phạm vi những gì cần xây dựng theo kiến trúc, vì bài này được đăng trong một văn phẩm của hội AH cựu CC.

Chỗ bị thiệt hại đầu tiên và cho đến nay trầm trọng nhất là Đại Nội và một số cơ sở trong Thành Nội.

Ngày 23-8-1945, vua Bảo Đại đọc bản văn thoái vị mà sứ gia Pháp Philippe Devilliers cho là bài văn hay nhất trong đời của vua Bảo Đại, hợp lý, hợp tình. Nhà vua bàn giao tất cả những gì liên hệ đến hoàng gia cho phái đoàn do chủ tịch Hồ Chí Minh cử vào, gồm có các ông Trần Huy Liệu, Cù Huy Cận,

Nguyễn Lương Bằng.

Sau khi Nhật đảo chính 9-3-1945 và trước khi Mặt Trận Việt Minh cướp chính quyền, có cuộc kiểm kê tài sản của Hoàng Thành, do một ủy ban phụ trách, trong đó có ông Phạm Khắc Hoè thuộc Ngũ Tiên Văn Phòng. Ông Hoè là rể cụ Ung Úy, vợ ông là bào ty của nhà bác học Bửu Hội. Nhưng ông Hoè đã theo đường lối thiên tả của giáo sư Tạ quang Bửu, dạy ở trường Thiên Hựu (Providence) của các cha Thiên chúa giáo. Cho nên, ông Hoè giữ đủ tài sản để trao cho Mặt Trận Việt Minh.

Tuy dòng vua Nguyễn Phúc bị Pháp quá thực dân chèn ép, nhất là sau lúc Khải Định qua đời (tháng 11, 1925) nhưng đó cũng là một hoàng gia, có cái phú quý của nó, có những quà tặng của ngoại quốc mà bao giờ cũng được xem như tài sản quốc gia. Đó là chưa kể những văn hóa phẩm lưu trữ từ rất lâu, không bán ở thị trường.

Ngày 19-12-1946, Mặt Trận Việt Minh bắt đầu cuộc chiến tranh chống Pháp. Họ ở trong thế chủ động nên đã lo chở các loại bảo vật di noi khác. Việc chuyên chở đã được thực hiện với hàng chục xe lớn, trong nhiều ngày. Dân ở phía bắc Huế nói rằng xe đi theo quốc lộ 1 đến km 18, qua cầu Sông Bồ, rẽ bên trái, lên phía Phong an, quê hương của các ông Hoàng Anh, Hoàng Thái, rồi lên phía Hiền sĩ, Cổ bi (chỗ mà các ông Phạm Quỳnh, Ngô Đình Khôi, Ngô Đình Huân bị chôn). Từ đó cho đến nay, các bảo vật của Hoàng Cung bị đưa vào lăng quên, một mất mát vô giá, nhưng lớn lao.

Đó là những động sản của hoàng cung. Các bất động sản bị phá hoại nhiều theo chiến thuật tiêu thổ kháng chiến. Về loại chiến thuật này, sử sách thường nói đến việc Nga áp dụng nó thời Napoléon Bonaparte (1706-1721) xâm lăng Nga vào năm 1812. Thống chế Nga Barclay de Tolly (1701-1818) tâu với Nga hoàng thời đó là Alexandre I (1777-1825): "Thưa hoàng thượng, hoàng thượng có gio bắc và bờ cõi mênh mang, làm gì mà không thắng Napoléon I." Quả vậy, tổng tu lệnh quân đội Nga là Kutuzov (trong cuốn phim "Chiến tranh và hoà

"bình" của Hoa Kỳ do nhà đạo diễn Đức Eric von Stroheim đóng) đã để cho Napoléon vào Mạc tư khoa, rồi áp dụng tiêu thổ kháng chiến nên Napoléon thất bại thảm lút lui. Nga có điều kiện thuận tiện để áp dụng chiến thuật đó, thiệt hại không đáng là bao so với chiến thắng lẫy lùng, quyết liệt là đánh bại vị anh hùng Pháp, Napoléon I Đại Đế!

Tiêu thổ hoàng cung Huế có cần cho việc chiến đấu với quân Pháp xâm lược không? Phá phán nào trong Đại Nội để cho quân Pháp khỏi dùng tiếp tục chiến tranh? Có một hay nhiều buổi họp về vấn đề này do Ủy Ban Hành Chánh Kháng Chiến tổ chức, chủ tọa. Có người nêu ra nguyện vọng của cựu hoàng Bảo Đại: giữ gìn lăng tẩm như tài sản quốc gia. Có người nêu ra nghĩa vụ lịch sử, ích lợi về du lịch. Quyết định cuối cùng là tiêu thổ.

Hoàng thành có chu vi đến 2,456m, được bắt đầu xây cất từ 1804, Gia long đê tam niên. Hai người lãnh trách nhiệm xây cất lúc đầu là các ông Nguyễn Văn Trương, Lê Chất. Về sau có sự bổ túc, cải tiến dần dần, cho đến vua thứ 13, cuối cùng, là Bảo Đại của triều Nguyễn.

Trong hoàng thành có rất nhiều cung điện miếu. Cửa chính là ngọ môn. Sau ngọ môn là điện Thái hòa, lớn nhất, chỗ thiết đại triều, tiếp ngoại giao đoàn. Sau điện Thái hòa, có nhiều sân rộng và những điện Cần chánh, Cần Thành, Văn Minh, Võ hiển, Kiến Trung, Minh thận, các viện Thuận huy, Đoan Thuận, Đoan hòa, Đoan trung, Đoan tướng (các viện này dành cho cung phi ô).

Chúng tôi chỉ kể sơ lược khu ở giữa là khu bị mìn làm sập hết vào đầu năm 1947, nay ngổn ngang các đống gạch, ngói. Cũng là điện Thái hòa lại bị đốt bằng rơm. Nhưng có lẽ thiếu thì giờ, những người phụ trách về đốt bỏ chạy trước khi nhà bị sập, nên điện Thái hòa vẫn đứng được với nhũng cây cột lim vĩ đại, to, cao.

(Nhưng sự kiện đốt không sập lại gây ra nhiều thảm kịch khác. Lúc ông Ngô Đình Diệm lên làm Tổng thống sau 26-10-1956, có việc đấu thầu tái thiết điện Thái Hòa. Nhà thầu Nguyễn Đắc Phương ở đường Nguyễn Du tức Ngự viên cũ, đấu được. Bà cả Lê, chị tổng thống Diệm thua. Do đó, có tay sai của ông Ngô Đình Cẩn làm cho ông Nguyễn Đắc Phương chết năm 1957. Sau cuộc đảo chính tháng 11 năm 1963, ông Ngô Đình Cẩn bị đưa ra tòa về vụ mưu sát Nguyễn Đắc Phương vì chưa tìm ra tội gì của chính trị gia nghiệp dư ăn trầu là Cậu Cẩn! Thời Mậu Thân 1968, tuy miền Bắc đê nghị ngưng bắn 10

ngày, họ đã xua quân vào Đại Nội tối mồng 1 (30-1-68), nhất là sáng mồng 2, phía cửa Chuông Đức, nhín ra đường Lê Huân, chiến sĩ miền Bắc bố trí ở cửa Thượng Tú, Đông Ba, Chánh Tây, nhiều nơi khác, nên phi cơ Hoa Kỳ đã phá các cửa ấy. Cửa Đông Ba bị hư hại nhiều nhất và đường Nguyễn Thành (đường nhà thương Thành Nội cũ) nay họ đổi ra đường 68. Lúc quân đội miền Nam và Đồng Minh di chuyển dần từ Mang Cá theo đường Dinh bộ Lính ra cửa Thượng Tú để tái chiếm vài khu vực, quân đội miền Bắc nấp ở thành gần cửa Hiển Nhàn bắn ra ráo riết, nên M72 đã phá nát thành Hoàng Cung, nay vẫn còn xơ xác.

Lúc miền Bắc sắp sửa chiến dịch Mùa Hè Đỏ Lửa 1972, bà Từ Cung nhờ cõ quan truyền thông miền Nam yêu cầu bộ đội miền Bắc tha Đại Nội, nhưng hỏa tiễn 122 ly vẫn rơi vào, có mấy quả phá điện Thái hòa mà không làm sụp đổ.

Sau 1975, ty thông tin văn hóa của chế độ mới cho gần mươi gia đình vào ở cung Diên Thọ (trước là chỗ ở của bà Từ Cung) và vài chỗ khác. Nay các chỗ ấy - với nhiều công trình diệu khắc nhất - chẳng còn gì.

Trong thập niên 80, lại có việc đào tìm vàng ở trong Đại nội, gần khu Duyệt Thị, rất bí mật, nhưng thông cáo cho biết là không có gì. Nhiều người nói rằng tìm được 8 hũ, đựng gì không rõ, xem nặng, có một cái rạn, sấp vỡ, tất cả được đem để ngay vào xe bít bùng.

Các chuyên liên hệ đến bảo vật, quý kim đều ít khi được nói đến! Đặc biệt là việc đào lăng bà Từ dũ. Bà là ái nữ của ông Phạm Đăng Hưng, người Gò công. Bà kết duyên cùng vua Thiệu Trị và lấy tên là Nghi Thiên Chương hoàng hậu. Lăng vua Thiệu Trị lấy tên là Xương Lăng; lăng của bà Từ dũ lấy tên là Xương Thọ Lăng ở Củ Chánh, huyện Hương thủy. Bà qua đời sau vua Tự Đức, con bà, và bà cũng có đóng một vai trò quan trọng sau khi vua Tự Đức băng hà, trong các vấn đề thuộc hoàng gia. Các người trong hoàng tộc truyền miệng rằng vua Tự Đức rất mến me nên dặn làm lể an táng đường hoàng, uy nghiêm. Cho nên có kẻ gian đào mộ bà. Có bốn người tham dự. Ngay đêm đầu, cõ quan công an biết, nhưng cứ để cho đào. Qua đêm thứ hai, cũng thế. Thấy đèn gần sáng, kẻ gian mới rút lui nên nhân viên CA chưa xuất hiện. Qua đêm thứ ba, chỉ gần nửa đêm, bọn gian đã nghỉ; nhân viên an ninh túng chúng đã lấy được vàng, nên theo dõi; thấy bọn chúng đi tay không (nghĩa là không mang, ôm gì mới lạ), nhân viên CA để chúng đi. Sáng dậy, họ thấy

rằng bọn gian dào đến một tảng đá thanh đá kín. Tối thứ tư, kẻ gian thuê được một thợ đá giỏi ở Phú Luong (gần phi trường Phú Bài). Tên thợ đã đục được lỗ cho kẻ gan rò đến chiếm lợi phẩm. Hơn nửa đêm, chúng ôm tất cả về, ra khỏi lăng là bị tóm hết. Vụ này có đưa ra tòa, chiếu trên dài truyền hình. Trong lời buộc tội cũng nhu trong bản án, không thấy nói đến khối vàng lấy được là bao nhiêu. Nếu ngay từ đêm đầu, nhân viên hữu trách bắt tất cả các thủ phạm, chúng sẽ bị truy tố về tội toan phá mồ mả để trộm tài sản, cũng đủ yếu tố trùng phạt chúng y về tội đại hình. Cái lợi là lăng bà Từ Dũ vẫn còn, bí ẩn về bảo vật quý kim vẫn còn và vẫn hấp dẫn. Vàng đã lấy lên, vô lẽ bỏ vào mồ lại. Số phận nó rồi sẽ (hay đã) giống số phận của 16 tấn vàng mà tiến sĩ Nguyễn Văn Hảo (hiện ở Tahiti) đã tiết lộ cho cựu đại tá Bùi Tín biết và chủ tịch Trường Chinh đã cho đem ra Bắc.

Việc phá các lăng mộ các vua, ông hoàng, bà chúa thuộc dòng Nguyễn Phúc nay xảy ra luôn. Nhà văn Nguyễn Đức Xuân ở Huế có viết nhiều bài về vấn đề đào, phá lăng mộ này trong báo ở Huế, ở Saigon, nhưng câu tục ngữ Ả Rập vẫn được áp dụng: Sua, di, ai làm việc này!

Sau 1975, tiến sĩ Lê Văn Hảo (lúc ở chiến khu thời Mậu Thân là chủ tịch Phong Trào Dân Chủ Hòa Bình của luật sư Trịnh Đình Thảo, nay ở Pháp) có viết một cuốn sách về Huế do UNESCO ấn loát và phát hành, đề cao các lăng tẩm và thịnh cầu quốc tế giúp trùng tu. UNESCO có kế hoạch xoay ra 4,000,000 Mỹ kim để giúp VN trùng tu Đại nội và các lăng. Nghe đâu các nhân viên hữu trách VN trình bày rằng việc đúc gạch, ngói lưu ly không đã cần đến 6,000,000 Mỹ Kim, cho nên UNESCO hoãn vô hạn định công tác giúp đỡ việc trùng tu.

Không kể số nhân mạng đã không còn sau chiến tranh, không kể các tài sản tư nhân đã bị phá, bị mất, những gian nan, vất vả, rùng rợn trong suốt 30 năm chiến tranh, không kể những kiến trúc công như cầu Trường tiên hai lần sập, sự đóng góp của Huế cho ngày 30-4-75 quá sức chịu đựng của dân xứ Huế hiền hòa, đầy tình người.

Nguyễn vọng của người dân Huế cũng nhu con dân VN bất cứ ở đâu là hòa bình, thống nhất trong tự do dân chủ, trong tình thương. Bao giờ những nguyện vọng khiêm tốn ấy sẽ có thể thành sự thật?

NGUYỄN HỮU THÚ

CÔ ĐỘC TÀU NHẤT

D.H.

"Buồn vui nghề nghiệp" được chua? "Suy tư" cũng chua ổn. "Phú phàng cuộc đời" thì buồn quá. Thế gì nhỉ? Không lẽ không tựa đề! "Bất lại nhịp cầu" cho có vẻ văn chương, nghĩ lại AH đã và đang bất không biết bao nhiêu nhịp cầu rồi.

Một mình một bóng, có đứa cháu con ông bạn, ở chung đã đi mất rồi, thôi thì Cô Độc là hay nhất. Vì vậy mà có tựa như trên.

Thú thật, đôi lúc buồn quá, giờ chồng AHCC là thấy vui rồi, mà vui thì đâu còn cô đơn nữa. Đọc liên tiếp hết số này đến số khác, bài nào cũng hay. Ở đời sao có lầm người tài thế, viết ai cũng ưa, kể lại cho bạn bè nghe, tuần lễ sau nhìn mình còn cười, lại được rủ đi ăn tiêm. Ăn xong, lật lật tờ nhật báo, thấy có tin nhỏ xíu "Wall topples at Allston lot". Gì đây? Đọc tiếp mới rõ lẽ cái tường chắn đất ở Allston vùng mình ở vừa bị sụp đổ vào lúc 5:30 pm - 30-3-93, làm bảy chiếc xe bị dẹp, may sao không ai bị thương tích. Thế mới biết đậu xe trong parking lot vẫn chưa phải là an toàn.

20 năm còn gì. Nhớ lại năm 73 lũ lụt tại dòng sông lớn, chỗ làm việc, bút đi hơn 100m bờ sông, kéo đi hết một nửa khúc đường làng trải nhựa. Điện thoại cấp báo, anh Tụng đi thăm tận chỗ, thấy nét mặt anh hơi sưng sờ, có lẽ thấy bờ sông cao quá, vội vàng chấp thuận 800 ngàn sửa chữa. Lái xe đưa ánh đi, quốc lộ cũng bị hư hại không ít. Xăng nhớt bắt đầu lên giá sau mùa hè 72.

Phòng kỹ thuật tính đi tính lại cách nào cũng thiếc, đắp đất, đầm, nện, trồng cỏ cũng trên 1 triệu. Xi măng bắt đầu khan hiếm, làm sao đây? Thôi thì tường chắn bằng đá địa phương, cát sông tại chỗ, cù tre một bên, sạn đá không xa là vừa vặn đủ.

Trong buổi hội sau đó, anh Diệu bảo Đức thuyết trình cho anh em nghe coi về cái "tường chắn" mà cũng không có đủ thì giờ trình bày, nhớ lại còn thương anh Diệu. Hợp xong, ai nấy phải chạy, không kịp thở, lo về địa phương làm công tác.

Công tác vừa xong, lại lụt nữa. Nằm nghe mưa xối xả, không biết cái tường chắn mình làm dọc bờ sông còn hay mất. Sáng chạy vội ra xem. May quá, còn nguyên.

Nay đã 20 năm, phải chi có dịp nhìn lại công tác mình làm cũng thú. Còn bao tâm sự, nhìn ra ngoài trời vừa sáng. Xin hẹn tiếp vào dịp tối.